

Số: 191/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 21 tháng 3 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 164/2023/TLST-VHNGĐ ngày 13/3/2023 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nghiêm Mạnh T, sinh năm 1982; HKTT và chỗ ở: Thửa 29 khu y đường N, phường Q, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Chị Bùi Thị H, sinh năm 1985; HKTT và chỗ ở: Thửa 29 khu y đường N, phường Q, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nghiêm Mạnh T và chị Bùi Thị H chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 05/12/2006 tại UBND phường Đ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống tại địa chỉ Thửa 29 khu y đường N, phường Q, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến tháng 12 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể tiếp tục. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 12/2022 đến nay. Nay cả hai đều nhất trí thuận tình xin ly hôn, đề nghị tòa án công nhận.

[2]. Về con chung: Anh Nghiêm Mạnh T và chị Bùi Thị H xác nhận có 02 con chung là: Nghiêm Tuấn M (nam), sinh ngày 15/11/2007 và Nghiêm Minh T1 (nam), sinh ngày 20/02/2014. Ly hôn hai vợ chồng thỏa thuận giao chị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung là Nghiêm Tuấn M và Nghiêm Minh T1. Anh T cấp dưỡng cho con chung 5.000.000đồng/1 tháng (mỗi con 2.500.000đồng) kể từ khi ly hôn đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

[3]. Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Anh T, chị H không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Anh T, chị H không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí ly hôn: Chị H tự nguyện nộp cả 300.000đồng tiền lệ phí việc hôn nhân gia đình ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 7 ngày , kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nghiêm Mạnh T và chị Bùi Thị H.

-Về con chung: Xác nhận anh Nghiêm Mạnh T và chị Bùi Thị H có 02 con chung là Nghiêm Tuấn M (nam), sinh ngày 15/11/2007 và Nghiêm Minh T1 (nam), sinh ngày 20/02/2014. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao chị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung là Nghiêm Tuấn M và Nghiêm Minh T1. Anh T cấp dưỡng cho con chung 5.000.000đồng/1 tháng (mỗi con 2.500.000đồng) kể từ khi ly hôn đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

-Về tài sản chung (gồm động sản, bất động sản): Anh T, chị H không yêu cầu tòa án giải quyết nên tòa án không xem xét.

Về công nợ chung: Anh T, chị H không đề nghị Tòa án giải quyết nên tòa án không xem xét.

2.Về lệ phí Tòa án: Chị H tự nguyện nộp cả 300.000đồng lệ phí việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị H đã nộp 300.000đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011174 ngày 13/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông. Chị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- Viện KSND quận Hà Đông;
- Chi cục THA dân sự quận Hà Đông;
- UBND phường Đội Cấn, quận Ba Đình, TPHN
- Lưu hồ sơ;

Trần Đình Văn